TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUÂN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 13/2017HSST
Ngày: 28-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D - HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đắc Tuyền
2. Bà Phạm Thị Hằng
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận D;
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tham gia phiên toà:
Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên .

Ngày 28/7/2017 tại Nhà văn hóa khu T, phường T, quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sư thụ lý số 16/HSST ngày 03/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T **(**tên gọi khác Phạm Văn T) sinh năm 1976, tại Hải Phòng. ĐKHKTT và chỗ ở: T 7, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) con bà Nguyễn Thị M sinh năm 1952; có vợ là Vũ Thị C, sinh năm 1976; có 2 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004. Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/3/2017 đến ngày 21/3/2017 chuyển tạm giam, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Phạm Văn T) bị Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11h15 phút ngày 20/3/2017 tại khu vực tổ 7 phường H, quân D, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an phường H, quận D bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần dài bên phải phía trước T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có chứa 23 gói giấy nhỏ màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 1x2 cm, trong có chứa chất bột màu trắng nghi là heroin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 539/ PC54 (MT) ngày 21/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Chất bột màu trắng chứa

trong 23 gói giấy thu của Nguyễn Văn T có Heroin. Trọng lượng Heroin có trong 1,4639 gam chất bột là 0,8823 gam.

Tại cơ quan Điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 9h30 ngày 20/3/2017 T đang ở quán nước tại ngã tư Nông trường, phường A, quận D thì T là bạn quen biết (không rõ lai lịch) điện thoại rủ đi mua ma túy để về sử dụng. T đồng ý hẹn T ở nhà rồi về lấy xe mô tô BKS 16N3-2443 chở T sang khu vực chân cầu A, huyện A, Hải Phòng. Khi đến T đứng trông xe, T vào gặp một người đàn ông khoảng 46 tuổi (không rõ lai lịch) mua 900.000 đồng được 01 gói ma túy Heroin. Sau đó, T cầm gói ma túy quay lại chỗ T đợi, T điều khiển xe mô tô chở T về nhà T ở tổ 7, phường H, quận D. Tại đây T và T chia số ma túy vừa mua được thành 28 gói nhỏ, T lấy 05 gói nhỏ và đi về nhà tại khu vực quận K. Số ma túy còn lại T cho vào túi nilon rồi để vào vỏ bao thuốc lá Vinataba cất trong túi quần dài bên phải phía trước đang mặc và lấy xe mô tô BKS 16N3-2443 để đi ra quán nước, khi đi đến ngã ba đường liên thôn thuộc t. 7 phường H, quận D thì bị tổ tuần tra bắt giữ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong sau giám định có chữ ký của Giám định viên và toàn bộ vỏ giấy gói.

- 01 xe mô tô BKS 16N3-2443 T sử dụng để đi mua ma túy, T khai xe là do T mua của một người đàn ông không quen biết vào khoảng tháng 02/2017. Qua điều tra xác minh số khung, số máy của xe đã bị tẩy xóa. Không xác định được số nguyên thủy, xác minh biển kiểm soát xe là của anh Hoàng Minh T, địa chỉ: xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng anh T khai đã bán chiếc xe này cho người không quen biết từ năm 2010. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiếp tục lưu giữ để làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 28/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Phạm Văn T) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng T và người nam giới bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu .

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, thực hành quyền công tố đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và căn cứ khoản 1 Điều 194 , Điều 33, Điểm p, khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định có chữ ký của Giám định viên và toàn bộ vỏ giấy gói.

- 01 xe mô tô BKS 16N3-2443 T sử dụng để đi mua ma túy, T khai xe là do T mua của một người đàn ông không quen biết vào khoảng tháng 02/2017. Qua điều tra xác minh số khung, số máy của xe đã bị tẩy xóa. Không xác định được số nguyên thủy, xác minh biển kiểm soát xe là của anh Hoàng Minh T, địa chỉ: xã Đ, K, Hải Phòng anh T khai đã bán chiếc xe này cho người không quen biết từ năm 2010. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiếp tục lưu giữ để làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội về địa điểm, thời gian, không gian phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang (BL 12-13), bằng lời khai người làm chứng (BL 62-69), bằng vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các tài liệu chứng cứ nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma tuý trong người. Chất ma tuý là hêrôin có trọng lượng 0,8823 gam. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận D truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Việc sử dụng chất ma túy không những làm suy kiệt sức khỏe, kinh tế, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, nòi giống và ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội mà còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc mắc các bệnh hiểm nghèo và nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong khi Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang có nhiều biện pháp, nỗ lực để đấu tranh xóa bỏ tệ nạn này thì hành vi của bị cáo T cần phải được lên án và xử lý thật thỏa đáng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, thực hành quyền công tố đề nghị áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày

20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 12/2017/QH14 về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 2 đến 7 năm tù. Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1đến 5 năm tù. Như vậy, khung hình phạt phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh là đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phúc thẩm 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và đã được xóa án tích. Do đó bị cáo không có tiền án, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng mắc nghiện ma túy và đã đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết số 1061/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 của UBND quận D tại trung tâm giáo dục - Lao động xã hội thành phố Hải Phòng. Sau khi về địa phương, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu và coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe người khác và phòng ngừa chung.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân quận D đề xuất tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

Việc xử lý vật chứng: Số Hêrôin cơ quan Công an thu giữ của bị cáo cần áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Phạm Văn T) phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" .

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;.

Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2017.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin do cơ quan Công an thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn T và giám định viên Phạm Văn B (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 29/6/2017).

- Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi gửi :
- VKSND quận D, HP;
- VKSND thành phố HP;
-TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS, hình sự quận DK;
- Công an quận D, HP;.
- Phòng THAHS và HTTP;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu: hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Lương Thị Thùy

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lương Thị Thùy